

**BỘ NỘI VỤ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr-BNV

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

(Dự thảo)

**TỜ TRÌNH**

**Về dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự cử tri  
bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân**

Kính gửi: Chính phủ.

Thực hiện Kế hoạch số 414/KH-UBTVQH15 ngày 09/02/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về việc xây dựng, ban hành văn bản của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định nội dung được giao trong các luật, nghị quyết của Quốc hội và phân công của Lãnh đạo Chính phủ tại Văn bản số 1653/VPCP-TCCV ngày 15/3/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc triển khai khoản 4 Điều 102 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Bộ Nội vụ đã xây dựng dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân (sau đây viết tắt là dự thảo Nghị quyết) gửi lấy ý kiến các Bộ, cơ quan Trung ương và Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Căn cứ các ý kiến góp ý, Bộ Nội vụ đã hoàn thiện dự thảo Nghị quyết gửi Bộ Tư pháp thẩm định. Trên cơ sở tiếp thu, giải trình các ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp (tại Văn bản số .../BCTĐ-BTP ngày .../.../2023, kèm theo), Bộ Nội vụ hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Chính phủ xem xét, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội với các nội dung cơ bản như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT VÀ QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Sự cần thiết xây dựng dự thảo Nghị quyết**

Hiến pháp năm 2013 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) đã quy định về việc đại biểu Hội đồng nhân dân khi không còn sự tín nhiệm của Nhân dân thì bị Hội đồng nhân dân hoặc cử tri bãi nhiệm, cụ thể:

- Khoản 2 Điều 7 Hiến pháp năm 2013 quy định "*Đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân bị cử tri hoặc Quốc hội, Hội đồng nhân dân bãi nhiệm khi không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của Nhân dân*".

- Điều 102 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định:

*"1. Đại biểu Hội đồng nhân dân không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân, không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của Nhân dân thì bị Hội đồng nhân dân hoặc cử tri bãi nhiệm.*

2. Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định việc đưa ra Hội đồng nhân dân bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân hoặc theo đề nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp đưa ra để cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân.

3. Trong trường hợp Hội đồng nhân dân bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân thì việc bãi nhiệm phải được ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân biểu quyết tán thành.

4. Trong trường hợp cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân thì việc bãi nhiệm được tiến hành theo trình tự do Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định.”

Trên thực tế, khi có trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân vi phạm nghiêm trọng thì các địa phương thường đưa ra Hội đồng nhân dân bãi nhiệm. Việc Hội đồng nhân dân bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân đã được tiến hành đúng quy định của pháp luật, được cử tri và Nhân dân đồng tình. Trong khi đó, việc cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân chưa thực hiện được do chưa có quy định cụ thể về trình tự, thủ tục, cách thức tiến hành. Vì vậy, việc ban hành Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân là cần thiết, làm cơ sở triển khai thực hiện trên thực tế và phù hợp với quy định của Hiến pháp (Khoản 2 Điều 7) và của Luật Tổ chức chính quyền địa phương (khoản 4 Điều 102).

## **2. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết**

Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các công việc sau:

- Thành lập Ban Soạn thảo và Tổ Soạn thảo xây dựng dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân.

- Xây dựng dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân, gửi lấy ý kiến các Bộ, ngành, địa phương, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ và Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ để lấy ý kiến Nhân dân.

- Căn cứ ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương và ý kiến góp ý của Nhân dân, Bộ Nội vụ hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Nghị quyết gửi Bộ Tư pháp thẩm định.

- Ngày .../.../2023, Bộ Nội vụ đã có Văn bản số .../BNV-CQĐP gửi Bộ Tư pháp để thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết. Ngày .../.../2023, Bộ Tư pháp có Báo cáo số .../BCTĐ-BTP thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết. Trên cơ sở Báo cáo thẩm định nêu trên, Bộ Nội vụ đã tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình Chính phủ để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo quy định.

## **II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, YÊU CẦU XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Việc xây dựng Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân cần quán triệt quan điểm, mục tiêu, yêu cầu sau:

1. Bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân theo quy định của tại Điều 3 Hiến pháp Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; cụ thể hóa quy định của Hiến pháp và quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

2. Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của các nội dung dự thảo Nghị quyết với hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật; trình tự, thủ tục xây dựng dự thảo Nghị quyết bảo đảm đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

3. Các quy định về trình tự bãi nhiệm quy định trong dự thảo Nghị quyết bảo đảm thống nhất, rõ ràng, dễ hiểu, dễ thực hiện và phù hợp với thực tiễn.

## **III. BỐ CỤC VÀ NHỮNG NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Dự thảo Nghị quyết gồm 6 chương, 29 điều với các nội dung cơ bản như sau:

### **1. Chương I. Quy định chung, gồm 4 điều (từ Điều 1 đến Điều 4)**

a) Quy định về nguyên tắc tổ chức cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân. Theo đó, việc bỏ phiếu được tiến hành ở nơi đại biểu được bầu hoặc ở đơn vị bầu cử nơi đại biểu đã chuyển đến sinh hoạt; được tổ chức vào ngày chủ nhật theo nguyên tắc phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín. Cuộc bỏ phiếu hợp lệ khi có quá nửa tổng số cử tri trong danh sách cử tri tại đơn vị bầu cử tham gia bỏ phiếu bãi nhiệm (Điều 1).

b) Quy định về thẩm quyền quyết định và trình tự, thủ tục đưa ra cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân. Theo đó, cơ quan có thẩm quyền đề nghị việc cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân là Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp. Cơ quan có thẩm quyền quyết định việc đưa ra cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân là Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp. Ban Pháp chế của Hội đồng nhân dân trình Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, ban hành Nghị quyết về việc đưa ra cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân (Điều 2, Điều 3).

c) Quy định việc xác định đơn vị bãi nhiệm, khu vực bỏ phiếu bãi nhiệm; thẩm quyền, thời gian phải ban hành quyết định xác định khu vực bỏ phiếu bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân. Theo đó, đơn vị bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân là đơn vị bầu cử nơi đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu hoặc là đơn vị bầu cử nơi đại biểu Hội đồng nhân dân đã chuyển đến sinh hoạt. Đơn vị bãi nhiệm được chia thành các khu vực bỏ phiếu bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân (Điều 4).

## **2. Chương II. Các tổ chức phụ trách bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân, gồm 5 điều (từ Điều 5 đến Điều 9)**

Quy định về các tổ chức phụ trách bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân là Ban tổ chức bãi nhiệm được thành lập ở đơn vị bãi nhiệm và Tổ công tác bãi nhiệm được thành lập ở khu vực bỏ phiếu; quy định về số lượng, cơ cấu, thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn, thời gian thành lập của Ban tổ chức bãi nhiệm và Tổ công tác bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân; nguyên tắc hoạt động và thời điểm kết thúc nhiệm vụ của các tổ chức phụ trách bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân và những trường hợp không được tham gia vào các tổ chức phụ trách bãi nhiệm. Dự thảo Nghị quyết cũng quy định các trường hợp đặc biệt khi thành lập Tổ công tác bãi nhiệm ở huyện không tổ chức đơn vị hành chính xã, ở phường không tổ chức Hội đồng nhân dân và ở đơn vị vũ trang nhân dân được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng.

## **3. Chương III. Danh sách cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân, gồm 4 điều (từ Điều 10 đến Điều 13)**

a) Quy định về việc lập danh sách cử tri trên cơ sở kế thừa quy trình của việc lập danh sách cử tri khi bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân và thực tiễn của việc đưa ra cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân. Theo đó, mọi công dân có quyền bầu cử đều được ghi tên vào danh sách cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân và được phát thẻ cử tri, trừ các trường hợp đang bị tước quyền bầu cử theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, bị kết án tử hình đang trong thời gian chờ thi hành án, đang chấp hành hình phạt tù mà không được hưởng án treo, người mất năng lực hành vi dân sự. Đồng thời, dự thảo Nghị quyết quy định cụ thể các trường hợp bị xóa tên hoặc bổ sung tên vào danh sách cử tri (Điều 10, Điều 11).

b) Quy định về việc niêm yết danh sách cử tri và khiếu nại về danh sách cử tri. Cụ thể, chậm nhất là 30 ngày trước ngày bỏ phiếu, cơ quan lập danh sách cử tri niêm yết danh sách cử tri tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Ủy ban nhân dân huyện (nơi không tổ chức đơn vị hành chính xã, thị trấn) và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra. Đồng thời, quy định cụ thể về thời gian, việc giải quyết khiếu nại về danh sách cử tri của công dân (Điều 12).

c) Quy định về việc cử tri đi bỏ phiếu ở nơi khác nếu vẫn thuộc khu vực đơn vị bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân (Điều 13).

## **4. Chương IV. Công tác thông tin và hội nghị cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân, gồm 2 điều (Điều 14 và Điều 15)**

a) Quy định về công tác thông tin về việc bỏ phiếu bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân trước khi diễn ra cuộc bỏ phiếu (Điều 14).

b) Quy định về việc tổ chức Hội nghị cử tri để thông tin cho cử tri biết các nội dung, tài liệu và tạo điều kiện cho cử tri trao đổi, thảo luận, nêu ý kiến. Dự thảo Nghị quyết giao Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp có đại biểu Hội đồng nhân dân bị đưa ra cử tri bãi nhiệm chủ trì Hội nghị cử

tri. Hội nghị cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện được tổ chức ở xã, phường, thị trấn; Hội nghị cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã được tổ chức ở thôn, tổ dân phố. Thành phần tham dự Hội nghị cử tri gồm đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp có đại biểu Hội đồng nhân dân bị đề nghị bãi nhiệm; đại diện Ban tổ chức bãi nhiệm; đại diện Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Ủy ban nhân dân huyện (nơi không tổ chức đơn vị hành chính xã, thị trấn) nơi tổ chức hội nghị và cử tri địa phương. Tại Hội nghị này, đại biểu bị đề nghị đưa ra bãi nhiệm được mời đến và được quyền phát biểu ý kiến, trừ trường hợp đại biểu đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn theo quy định của pháp luật (Điều 15).

### **5. Chương V. Nguyên tắc và trình tự bỏ phiếu bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân, gồm 11 điều (từ Điều 16 đến Điều 26)**

a) Quy định về nguyên tắc bỏ phiếu bãi nhiệm trong ngày bỏ phiếu; địa điểm bỏ phiếu; nội quy phòng bỏ phiếu và mẫu phiếu bãi nhiệm. Đối với mẫu phiếu bãi nhiệm, bên cạnh họ và tên thì thiết kế 2 ô đồng ý và không đồng ý bãi nhiệm để cử tri lựa chọn tích vào 1 trong 2 ô (Điều 16, Điều 17).

b) Quy định về thời gian bỏ phiếu. Theo đó, việc bỏ phiếu bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân bắt đầu từ bảy giờ sáng đến bảy giờ tối cùng ngày. Tùy tình hình địa phương, Tổ công tác bãi nhiệm có thể quyết định cho bắt đầu việc bỏ phiếu sớm hơn nhưng không được trước năm giờ sáng hoặc kết thúc muộn hơn nhưng không được quá chín giờ tối cùng ngày. Trường hợp chưa kết thúc thời gian bỏ phiếu, nhưng nếu tất cả cử tri đã tham gia bỏ phiếu thì Tổ công tác bãi nhiệm kết thúc việc bỏ phiếu và tiến hành kiểm phiếu (Điều 18, Điều 19).

c) Quy định về kiểm phiếu và xác định kết quả kiểm phiếu ở khu vực bỏ phiếu bãi nhiệm, xác nhận và công bố kết quả bỏ phiếu bãi nhiệm. Dự thảo Nghị quyết quy định theo hướng thực hiện tương tự như các nội dung quy định về kiểm phiếu và xác định kết quả kiểm phiếu khi bầu cử theo quy định của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, nhưng có chỉnh lý để phù hợp với công tác bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân. Riêng nội dung về công bố kết quả bỏ phiếu bãi nhiệm được quy định mới để phù hợp với thực tiễn của việc cử tri bãi nhiệm đại biểu (Điều 21, Điều 22, Điều 23 và Điều 24).

d) Quy định về việc xác nhận và công bố kết quả bỏ phiếu bãi nhiệm, việc hủy bỏ kết quả cuộc bỏ phiếu và trường hợp bỏ phiếu lại. Đại biểu Hội đồng nhân dân bị đưa ra cử tri bãi nhiệm chấm dứt nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân kể từ thời điểm Nghị quyết của Thường trực Hội đồng nhân dân xác nhận kết quả bỏ phiếu bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân có hiệu lực thi hành (Điều 25, Điều 26).

### **6. Chương VI. Tổ chức thực hiện và trách nhiệm thi hành, gồm 3 điều (từ Điều 27 đến Điều 29)**

Quy định về hiệu lực thi hành của Nghị quyết và trách nhiệm của Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tổ chức bãi nhiệm. Đồng thời, dự

thảo Nghị quyết quy định về việc bãi nhiệm đại biểu trong trường hợp người đó tham gia hai cấp cơ quan dân cử (người bị xem xét đưa ra cử tri bãi nhiệm là đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân một cấp hoặc là đại biểu Hội đồng nhân dân hai cấp) để bảo đảm thống nhất trong tổ chức thực hiện.

#### **IV. VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN CHÍNH PHỦ**

Bộ Nội vụ xin ý kiến Chính phủ về 02 phương án quy định tại Khoản 4 Điều 24 của dự thảo Nghị quyết, cụ thể như sau:

*Phương án 1:* Đại biểu Hội đồng nhân dân bị bãi nhiệm khi có ít nhất hai phần ba tổng số phiếu hợp lệ của cử tri ở đơn vị bãi nhiệm đồng ý bãi nhiệm.

*Phương án 2:* Đại biểu Hội đồng nhân dân bị bãi nhiệm khi có quá nửa tổng số phiếu hợp lệ của cử tri ở đơn vị bãi nhiệm đồng ý bãi nhiệm.

Căn cứ việc đại biểu Hội đồng nhân dân bị Hội đồng nhân dân bãi nhiệm khi có ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân biểu quyết tán thành quy định tại Khoản 3 Điều 104 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; đồng thời, do việc bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân là vấn đề hệ trọng liên quan đến quyền và trách nhiệm của đại biểu Hội đồng nhân dân được tiến hành tại đơn vị bầu cử nơi đại biểu được bầu hoặc nơi đại biểu đến sinh hoạt, vì vậy Bộ Nội vụ đề nghị lựa chọn phương án 1.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân, Bộ Nội vụ kính trình Chính phủ xem xét, quyết định.

*(Hồ sơ kèm theo gồm: Dự thảo Nghị quyết và các tài liệu có liên quan)./.*

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà;
- Thứ trưởng Nguyễn Duy Thăng;
- Lưu: VT, CQĐP (3b).

**BỘ TRƯỞNG**

**Phạm Thị Thanh Trà**